TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 283/2023/HS-ST
Ngày 07-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Huy Hoàng.

Bà Phan Thị Dòn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Văn Long – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường An - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 288/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 302/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Công T, sinh năm 1994 tại Tp. Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A7/210 Ấp M, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Công V và bà Lưu Thị Kim T; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Ngày 05/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 07/2021/HS-ST; chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28/03/2022, đã nộp 810.000 đồng tiền án phí vào ngày 23/02/2022;

Tiền sự: Ngày 20/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện trong thời gian 21 tháng, chấp hành xong vào ngày 02/11/2019.

Nhân thân:

- Ngày 15/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện trong thời gian 24 tháng, chấp hành xong vào ngày 24/11/2017.

- Ngày 17/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 270/2012/HSST; chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/10/2013, đã nộp 400.000 đồng tiền án phí vào ngày 26/4/2013, khi thực hiện hành vi phạm tội Tâm dưới 18 tuổi (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/5/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

* *Người tham gia tố tụng khác*:

1. Bị hại:

1.1. Bà Phan Thị Thu H, sinh năm 1975 – *(có mặt)*

Nơi cư trú: B4/118E Ấp H, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Bà Huỳnh Kim T1, sinh năm 1983 – *(có mặt)*

Nơi cư trú: E9/264G Ấp N, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Ông Từ Minh H1, sinh năm 1994 – *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: E2/67A Ấp N, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Bà Huỳnh Kim H, sinh năm 1982 – *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: E9/264 Ấp N, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 30/8/2020 đến ngày 12/01/2023, Huỳnh Công T đã thực hiện 01 vụ "Cướp tài sản" và 01 vụ "Trộm cắp tài sản" trên địa bàn huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

* Vụ thứ nhất:

Vào khoảng 19 giờ ngày 30/8/2020, Huỳnh Công T đi đến khách sạn H, địa chỉ B14/118E, Ấp H, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thuê phòng nghỉ. T đưa cho bà Phan Thị Thu H (là người quản lý khách sạn) 01 bản phô tô giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hữu T để ghi vào sổ lưu trú và được H cho thuê phòng số 202 để nghỉ. Khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, ông Từ Minh H1 điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 77H1-199.03 đến khách sạn H thuê phòng nghỉ qua đêm. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, Tđi đến quầy lễ tân của khách sạn H hỏi và mua của H 01 chai nước uống rồi đi đến xe mô tô của H1 ngồi lên xe uống nước và hút thuốc. Đến khoảng 22 giờ 45, H thấy ngoài bãi giữ xe của khách sạn có đèn xe phát sáng nên đi ra ngoài kiểm tra thì phát hiện T dẫn xe mô tô của H1 đi ra ngoài. H liền nói xe này đâu phải của em mà em dẫn thì T trả lời là đi chung xe. H đi đến nắm đuôi xe giữ xe lại và giằng co với T thì bất ngờ T lấy bình xịt hơi cay trong túi quần ra xịt trúng

mặt H rồi lên xe chạy ra đường Quốc lộ 50, H đuổi theo tri hô nhưng không kịp. Sau đó, H1 đi xuống quầy lễ tân xin Pass wifi và được H kể lại việc bị T chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 77H1-199.03. Sau đó H và H1 cùng đi đến Công an xã Phong Phú trình báo sự việc. Công an xã Phong Phú lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra, xử lý.

Sau khi chiếm đoạt được xe, T điều khiển đi đến khu vực cầu Tạ Quang Bửu, Quận 8, bán cho người không rõ lai lịch được 2.000.000 đồng rồi đi xuống huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre chơi. Tại đây T tiếp tục trộm cắp tài sản của người khác thì bị Cơ quan Công an huyện Mỏ Cày Bắc bắt giữ và thu giữ bình xịt hơi cay mà T đã sử dụng vào việc cướp tài sản tại khách sạn H.

Kết luận định giá tài sản số: 286/KL-HĐĐGTS, ngày 03/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh, kết luận: Xe mô tô Yamaha Sirius biển số 77H1-199.03 có trị giá là 7.520.000 đồng.

Vật chứng của vụ án cướp tài sản: 01 chìa khóa xe Yamaha số 5979, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 77H1-199.03, 01 nón bảo hiểm màu đen trắng có chữ Honda Ba Đàm, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông H1.

* Vụ thứ hai :

Vào khoảng 20 giờ ngày 12/01/2023, Huỳnh Công T đang ở nhà trọ tại địa chỉ E9/264G, Ấp N, xã P, huyện B thì có xảy tranh cãi với bạn gái Lâm Thị Thùy T2. Do tức giận, T bỏ đi ra ngoài, khi đi ngang qua nhà của bà Huỳnh Kim T địa chỉ E9/264, Ấp N, xã P, huyện Bình Chánh phát hiện cửa nhà không khóa bên trong có 01 Laptop hiệu HP màu đen để trên bàn đang sạc pin. Lúc này, T lo sợ nhà T1 có camera ghi hình nên nhìn xunh quanh thì thấy bên hông nhà của T1 có phơi 01 áo nữ dài tay, 01 quần nữ và 01 nón lá của bà Huỳnh Kim H. Tâm lấy áo, quần này mặc vào, rồi đội nón lá đi vào bên trong nhà lấy trộm chiếc máy tính Laptop hiệu HP của T1. Sau đó, T đi ra ngoài lấy xe đạp của mình cầm theo Laptop chạy xe ra đường Quốc lộ 50, đi đến khu vực Ấp N, xã P, bán chiếc Laptop được 1.000.000 đồng rồi bỏ trốn.

Kết luận định giá tài sản số: 456/KL-HĐĐGTS, ngày 24/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh, kết luận: 01 chiếc Laptop HP P450G3 có trị giá là 7.000.000 đồng.

Vật chứng của vụ án trộm cắp tài sản: 01 USB chứa đoạn video Tâm thực hiện hành vi trộm cắp 01 Laptop của bị hại T1 (lưu theo hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Phan Thị Thu H yêu cầu bị cáo T bồi thường giá trị chiếc xe mô tô biển số 77H1-199.03 bị chiếm đoạt là 10.000.000 đồng.
- Bị hại Huỳnh Kim T1 yêu cầu bị cáo T bồi thường giá trị 01 Laptop HP P450G3 bị chiếm đoạt là 7.000.000 đồng.
- Ông Từ Minh H1 đã được bà Phan Thị Thu H bồi thường giá trị chiếc xe mô tô biển số 77H1-199.03 nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.
- Bà Huỳnh Kim H không yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại giá trị đối với 01 áo nữ dài tay, 01 quần nữ và 01 cái nón lá.

Tại Cáo trạng số: 277/CT-VKS ngày 02/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Công T về tội "Cướp tài sản" và "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168 và khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Công T từ 08 năm đến 09 năm tù về tội "Cướp tài sản" và từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt của 02 tội từ 09 năm 06 tháng đến 11 năm tù;

- Về dân sự:

+ Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Phan Thị Thu H số tiền 10.000.000 đồng và bồi thường cho bị hại Huỳnh Kim T1 số tiền 7.000.000 đồng.

+ Ghi nhận ông Từ Minh H1 và bà Huỳnh Kim H không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

- Về vật chứng: Lưu giữ hồ sơ vụ án 01 USB chứa đoạn video T thực hiện hành vi trộm cắp 01 Laptop của bị hại T1.

* Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Công T khai nhận hành vi như nội dung vụ án nêu trên. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại Phan Thị Thu H số tiền 10.000.000 đồng và bồi thường cho bị hại Huỳnh Kim T1 số tiền 7.000.000 đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

* Tại phiên tòa, bị hại Phan Thị Thu H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật, ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

* Tại phiên tòa, bị hại Huỳnh Kim T1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.000.000 đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật, ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 30/8/2020 tại địa chỉ B14/118E, Ấp H, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Huỳnh Công T đã thực hiện hành vi dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt bà Phan Thị Thu H nhằm chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 77H1-199.03 trị giá 7.520.000 đồng thuộc quyền trông giữ, quản lý hợp pháp của bà H; tiếp đến ngày 12/01/2023 tại địa chỉ E9/264, Ấp B, xã P, huyện B, bị cáo T tiếp tục thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 Laptop HP P450G3 trị giá 7.000.000 đồng thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Huỳnh Kim T1.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và tài sản thuộc quyền quản lý, sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi dùng vũ lực để cướp tài sản của bị hại H và lén lút trộm cắp tài sản nêu trên của bị hại T1, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của bị hại để bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Huỳnh Công T đã phạm tội "Cướp tài sản" và "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tài sản hợp pháp của bị hại mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Bên cạnh đó bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 05/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 07/2021/HS-ST; chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28/03/2022, đã nộp 810.000 đồng tiến án phí vào ngày 23/02/2022. Tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp chiếc Laptop HP P450G3 của bà Huỳnh Kim T1 bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục cố ý phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm (tái phạm đối với tội "Trộm cắp tài sản") là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với 01 USB chứa đoạn video Tâm thực hiện hành vi trộm cắp 01 Laptop của bị hại T1 được lưu giữ trong hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án.

- Đối với: 01 chìa khóa xe Yamaha số 5979, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 77H1-199.03, 01 nón bảo hiểm màu đen trắng có chữ Honda Ba Đàm, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông H1 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa, bị hại Phan Thị Thu H yêu cầu bị cáo T bồi thường giá trị chiếc xe mô tô biển số 77H1-199.03 bị chiếm đoạt là 10.000.000 đồng, bị hại Huỳnh Kim T1 yêu cầu bị cáo Tâm bồi thường giá trị 01 Laptop HP P450G3 bị chiếm đoạt là 7.000.000 đồng. Bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho các bị hại số tiền nêu trên theo cách thức bồi thường ngay một lần khi án có hiệu lực pháp luật. Xét sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và các bị hại phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Kim H không yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại giá trị đối với 01 áo nữ dài tay, 01 quần nữ và 01 cái nón lá; ông Từ Minh H1 đã được bà Phan Thị Thu H bồi thường giá trị chiếc xe mô tô biển số 77H1-199.03 nên không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 850.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như đề nghị xử lý vật chứng và phần dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Công T** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản" và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2023.

* Lưu giữ hồ sơ vụ án 01 (một) USB chứa đoạn video Tâm thực hiện hành vi trộm cắp 01 Laptop HP P450G3.

* Căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và các bị hại về việc bị cáo Huỳnh Công T có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Phan Thị Thu H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng và bồi thường cho bị hại Huỳnh Kim T1 số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng; bồi thường ngay một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật, thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bị hại mà bị cáo chậm trả số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

* Ghi nhận bà Huỳnh Kim H và ông Từ Minh H1 không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 850.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

* Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (2);
- Công an huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TPHCM (1);
- Sở tư pháp TPHCM (1);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (2);
- Đương sự (2);
- Lưu HS (1).



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thường Đông